

Phụ lục 3
TÌNH HÌNH PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo báo cáo số: /BC-SYT, ngày tháng 07 năm 2025 của Sở Y tế)

Đvt: Triệu đồng

	Nội dung	Sở Y tế Thái Nguyên (cũ)	Sở Y tế Bắc Kạn (cũ)	Tổng
I	Kinh phí chuyển nguồn từ năm trước sang	16,950	225	17,175
-	Kinh phí QLNN	185		
-	Kinh phí sự nghiệp y tế	16,765		
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	512		
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	16,438	225	16,663
	Kinh phí thực hiện đề án CNTT	15,287		
	Kinh phí thực hiện dự án từ nguồn viện trợ không hoàn lại:	966		
	Kinh phí thực hiện CTMTQG	185	225	
II	Dự toán được giao trong năm 2025	537,442	308,758	846,200
1	Dự toán giao đầu năm	512,800	283,721	796,521
-	Kinh phí QLNN	15,509	14,019	
-	Kinh phí sự nghiệp y tế	451,226	259,862	
-	Kinh phí sự nghiệp môi trường	915		
-	Kinh phí sự nghiệp đảm bảo xã hội	45,150	498	
-	Kinh phí sự nghiệp kinh tế		7,663	
	Trong đó Chương trình mục tiêu quốc gia		109	
-	Kinh phí sự nghiệp đào tạo		1,679	
2	Dự toán giao bổ sung	24,642	25,037	49,679
-	Kinh phí QLNN, trong đó:	4,696	2,698	
	Kinh phí thực hiện ND số 178	4,696		
	Kinh phí chuyển về từ Ban Bảo vệ & CSSK tỉnh Bắc Kạn và Sở Lao động - TBXH tỉnh Bắc Kạn cũ...		2,698	
-	Kinh phí sự nghiệp y tế	1,364	806	
	Kinh phí thực hiện CTMTQG	855	1,010	
	Kinh phí tinh giản biên chế theo NQ 18/2021/NQ-HĐND	509	942	
	Kinh phí tai nạn lao động, ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn		138	
	Tiếp nhận kinh phí của Ban Bảo vệ & CSSK tỉnh Bắc Kạn cũ		4,061	
	Thu hồi một số nhiệm vụ sau khi sắp xếp lại		-5,345	
-	Kinh phí sự nghiệp đảm bảo xã hội (Kinh phí thực hiện ND số 178)	18,582	13,798	
-	Kinh phí sự nghiệp kinh tế	18,582	7,735	
	Kinh phí thực hiện CTMTQG		9,794	
	Thu hồi một số nhiệm vụ sau khi rà soát không có khả năng thực hiện		-2,059	

III	Dự toán đã phân bổ cho các đơn vị từ dự toán đã được giao	537,442	308,758	846,200
	Tỷ lệ phân bổ	100%	100%	